TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67**/2023/HS-ST
Ngày: 07 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Ninh
2. Ông Vũ Ngọc Lâm

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Kỳ Khôi – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại nhà văn hóa UBND xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, Toà án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa sơ thẩm xét xử lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ, sinh ngày 10/11/1999 tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S, sinh năm 1977 và bà Lý Thị V, sinh năm 1977; vợ: Đặng Thị Th, sinh năm 2000; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ:* Ông Nguyễn Văn T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nông Anh L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/3/2023, Đặng Văn Đ đi bộ từ phòng trọ của mình, thuộc tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang ra khu vực nghĩa trang của tổ dân phố (cách đó khoảng 01km) để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, có dáng vẻ giống người nghiện ma túy, Đ hỏi và mua được 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 06 viên nén màu xanh, 05 viên nén màu cam và 05 túi ni lông màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma tuý với giá 4.000.000đ. Sau khi được ma túy Đ cầm đi bộ về phòng trọ. Đến khoảng 20 giờ ngày 05/3/2023, Đ đón xe khách để về nhà tại huyện Hàm Yên và mang theo số ma túy trên. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, khi xe khách đi đến khu vực Km54, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc địa phận thôn N , xã P, huyện H, Đ xuống xe đi bộ về nhà thì gặp Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý cùng số tang vật ma tuý nêu trên.

Quá trình điều tra Đặng Văn Đ khai nhận số ma tuý trên mục đích để bán cho Nông Anh L sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã M, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra, Nông Anh L khai không được trao đổi hay hứa hẹn việc mua bán ma tuý với Đặng Văn Đ, sau đó Đặng Văn Đ đã thay đổi lời khai, xác định số ma tuý trên Đ tàng trữ với mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Đặng Văn Đ, ngày 06/3/2023 kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy. Đ khai ngày 03/3/2023 khi đi sinh nhật bạn tại quán hát ở khu vực thôn My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thấy một nam thanh niên (không quen biết) đang sử dụng ma tuý, loại Ketamine nên xin sử dụng cùng bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

+ 06 viên nén màu xanh và 05 viên nén màu cam gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA; tổng khối lượng 4,933g *(bốn phẩy chín ba ba gam)*.

+ Số chất tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine; khối lượng 2,919g *(hai phẩy chín một chín gam)*.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKSHY, ngày 17/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Đặng Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Văn Đ theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 05 (*Năm*) năm đến 05 (*Năm*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm

giam (06/3/2023). Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy; trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple iPhone 11 Pro Max; trả lại cho anh Nông Anh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 6 (*tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên*).

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai số ma túy mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên thu giữ của bị cáo vào ngày 06/3/2023 tại đoạn đường Km54, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện H có nguồn gốc là do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đem về cất giấu để sử dụng dần cho bản thân, bị cáo đã nhận thức được hành vi cất giữ ma túy trái phép là vi phạm pháp luật. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Đ nhất trí với tội danh và điều luật mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Đặng Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ mức án khởi điểm của khung hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 11 Pro Max và số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Ngoài ra, Trợ giúp viên còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn Đ, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Đặng Văn Đ còn được chứng minh bằng

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, tại đoạn Km54, Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc thôn N, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Đặng Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,933g *(bốn phẩy chín ba ba gam)* MDMA và 2,919g *(hai phẩy chín một chín gam)* Ketamine *(quy đổi tỉ lệ MDMA 98,66% và tỷ lệ Ketamine 14,59%, tổng tỉ lệ* 113,25% *(trên 100%) theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; tỷ lệ MDMA 4,933g/30g = 16,44% và tỷ lệ Ketamine 2,919g/100g = 2,91%, tổng tỉ lệ 19,35% (dưới 100%) theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự),* mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam nghiêm minh, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Qúa trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Đặng Văn Đ 4,933g ma túy, loại ma túy tổng hợp MDMA và 2,919g loại Ketamine, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án, thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Đặng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 11 Pro Max và số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) do bị cáo Đặng Văn Đ giao nộp; thu giữ của anh Nông Anh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 6 màu vàng nhạt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 11 Pro Max và số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) là tài sản hợp pháp của bị cáo Đặng Văn Đ, không liên quan đến tội phạm nên cần tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 6 màu vàng nhạt là tài sản hợp pháp của Nông Anh L, không liên quan đến tội phạm nên cần tuyên trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Văn Đ, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực nghĩa trang tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp xác minh đấu tranh theo quy định nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với các vấn đề trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. *Về tội danh:*

- *Tuyên bố:* Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2*. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ **05** (*Năm*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (06/3/2023).

3. *Về vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Đ số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064845.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên tại Kho bạc nhà nước huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (*theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 24/10/2023*) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 11 Pro Max bên trong có chứa 01 thẻ sim điện thoại; trả lại cho anh Nông Anh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple iPhone 6 màu vàng nhạt.

(*Tình trạng các vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2023 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên*).

4. *Về án phí và quyền kháng cáo:*

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn Đ.

- Bị cáo Đặng Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Anh L được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hữu San